

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026**

Thực hiện Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 4567/BGDĐT-GDTH ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND Thành phố về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 5954 /SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024-2025; căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường và địa phương.

**\* Quy mô lớp học sinh:**

- Trường thuộc hạng II

- Trường có 18 lớp với 581 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Tổng số lớp học 2 buổi/ngày: 18/18 lớp

Năm học	Tổng số HS	Nữ	Tổng số lớp	HS dân tộc	HS khuyết tật, hoà nhập	HS có hoàn cảnh khó khăn	HS học 2 buổi/ngày	HS học TA	HS học Tin học	HS ăn bán trú	Tỷ lệ HS/lớp
2024- 2025	585	275	18	0	9	48	585	585	351	95	32,5
2025- 2026	581	273	18	1	7	39	581	581	336	134	32,3
Khối 1	134	56	4	0	0	8	134	134	0	61	33,5
Khối 2	111	55	3	1	1	7	111	111	0	38	37
Khối 3	119	55	4	0	3	8	119	119	119	16	29,75
Khối 4	101	54	3	0	2	7	101	101	101	11	33,6
Khối 5	116	53	4	0	1	9	116	116	116	8	29

**\* Khái quát chung về tình hình học sinh**

- Số học sinh/lớp không quá 40 em đảm bảo theo quy định. 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Đa số học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện. Còn nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

**\* Đội ngũ CBGV, NV nhà trường:**

Tổng số CBGVNV: 32 đ/c - Nữ : 29 đ/c.

ST T	Chức danh	Tổng số được giao		Tổng số BC hiện có	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp				Tổng số Hợp đồng	Thừa/ thiếu
		BC	HD		Th. sĩ	ĐH	CĐ	TC		
1	Cán bộ quản lí	02		02	01	01	0	0	0	
2	Nhân viên	Kế toán	01		01			01	0	
		TV -TBDH	01		01				01	0
3	GV tiêu học (VH)	21	2	20	01*	19			02	-01
4	GV - TPT Đội	01		01		01				
5	GV tiếng Anh	02		01		01			01	
6	GV Âm nhạc	01		01		01				
7	Giáo viên Mỹ thuật	01		01		01				
8	Giáo viên Tin học	01		01	01					
9	GV Thể dục (GDTC)	01		0						-01
<b>Tổng</b>		<b>32</b>	<b>2</b>	<b>29</b>	<b>03</b>	<b>24</b>	<b>01</b>	<b>01</b>	<b>03</b>	<b>-02</b>

\* Số giáo viên dạy học 2 buổi/ ngày 27 GV/18 lớp đạt tỉ lệ 1,5 GV/lớp, trường còn thiếu 02 giáo viên so với chỉ tiêu giao.

\* Trình độ lý luận chính trị: Tổng số đảng viên: 23( TC: 5, SC: 18 đ/c)

\* Chức danh nghề nghiệp GVTH: Hạng I: 1; Hạng II: 7; Hạng III: 19.

+ Khái quát chung về tình hình đội ngũ của trường:

- CBGVNV đảm bảo trình độ, năng lực chuyên môn đáp ứng được việc thực hiện dạy các môn học và dạy 2 buổi/ngày; đáp ứng được việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Một số đồng chí giáo viên mới vào ngành, kinh nghiệm trong giảng dạy còn ít.

**\* Cơ sở vật chất:**

- Trường có tổng diện tích là: 10.096 m<sup>2</sup>. Tính trung bình đạt 17,23 m<sup>2</sup>/HS.

- Trường có tổng số phòng học và phòng làm việc: 34

+ Phòng chức năng: 11 phòng( Phòng: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Kế toán, phòng tiếp dân, y tế, Thư viện, Thiết bị, Đội TN, Đa năng, Hội trường, nhà bảo vệ); Phòng học: 23 phòng. (Trong đó: 18 phòng học văn hóa và 05 phòng học chuyên gồm: Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc, Tiếng anh, KH – CN)

+ Số điểm trường: 01. Hiện nay CSVC đã cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy học, thực hiện các nhiệm vụ giáo dục năm 2025-2026.

+ Đảm bảo cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

+ Các lớp học có đủ bàn ghế, bảng, máy tính, ti vi, trang trí phù hợp...

+ 100% GV có đủ các loại sổ sách, tài liệu phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy, đồ dùng dạy học.

+ 100% học sinh có đủ SGK, đồ dùng học tập.

+ Khuôn viên trường được tu bổ, cải tạo đảm bảo thân thiện, xanh- sạch.

Năm học 2025-2026, trường Tiểu học Ngũ Phúc thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện thuận lợi và khó khăn như sau :

**\* Thuận lợi.**

- Cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết, nhiệt huyết có trách nhiệm cao với công việc.

- Lãnh đạo địa phương, Ban đại diện CMHS và hầu hết CMHS quan tâm tới các hoạt động giáo dục của nhà trường.

**\* Khó khăn**

- Một số gia đình bố mẹ đi làm ăn xa gửi con cho ông bà chăm sóc; một số gia đình bố mẹ ly hôn việc quan tâm đến con em còn nhiều hạn chế.

- Các trang thiết bị dạy học hiện đại còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ.

Trước những thuận lợi và khó khăn đó, trường Tiểu học Ngũ Phúc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

### **A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT); triển khai dạy học 2 buổi/ngày đối với 100% các khối lớp, tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

2. Bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý, tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, CBQL; tiếp tục đề xuất tuyển dụng bổ sung viên chức giáo viên tiểu học, triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

3. Thực hiện tốt công tác tham mưu xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường đảm bảo tính chiến lược, tính khoa học và tính thẩm mỹ, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng được thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học, các tiêu chí về trường chuẩn quốc gia, thực hiện tốt các biện pháp cải tiến chất lượng.

4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ

nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

5. Tiếp tục thực hiện quản lý toàn diện nhà trường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, quản trị trường học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, tăng cường truyền thông trong giáo dục, khai thác hiệu quả trang Website và mạng xã hội.

## **B. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ**

### **I. Chỉ tiêu**

#### **1. Kết quả giáo dục**

- Xếp loại giáo dục: Tổng 581 em (02 HS khuyết tật không tham gia đánh giá).

Xếp loại Xuất sắc: 202/579 em, tỷ lệ 34,9%;

Xếp loại HTT: 101/579 em, tỷ lệ: 17,4%;

Xếp loại Hoàn thành: 276/579 em, tỷ lệ: 47,7%;

Xếp loại Chưa hoàn thành: 0

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 465/465 em, đạt 100%.

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 116/116 em, đạt 100%.

\* Khen thưởng:

- *Cấp trường:*

+ Học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 202/579 em, tỷ lệ 34,9%;

+ Học sinh tiêu biểu: 101/579 em, tỷ lệ: 17,4%;

+ HS có thành tích đặc biệt trường đề nghị cấp trên khen thưởng 20-25/579 em đạt 3,5 - 4%.

+ Học sinh đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ: 524/579 em đạt 90,5%.

- *Chất lượng các cuộc tham gia giao lưu của học sinh:*

- Khuyến khích, tạo điều kiện hỗ trợ học sinh tham gia đầy đủ các cuộc giao lưu của học sinh do các cấp tổ chức. Phần đầu đạt từ 20 – 25 giải các cấp.

Trong đó: Nhất: 02 giải; Nhì: 3- 5 giải; Ba: 10 Giải; Khuyến khích: 5 – 8 giải

- **Vở sạch chữ đẹp:**

- Xếp loại A: 454/579 em đạt 78,4%. (02 HS miễn đánh giá).

- Xếp loại B: 125/579 học sinh đạt 21,6%.

- Không có vở xếp loại C.

#### **2. Công tác quản lý, bồi dưỡng đội ngũ**

- 100% CB,GV,NV thực hiện nghiêm túc các qui định về quản lý và sử dụng tài chính, tài sản; quản lý hành chính.

- 100% các thành viên trong tổ tư vấn tâm lý học đường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và hiệu quả;
- 100% các tổ, khối thực hiện tốt sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh; tổ chức tốt sinh hoạt chuyên môn cấp trường;
- 100% giáo viên của trường xây dựng kế hoạch dạy học các lớp linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế của lớp, của trường;
- Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt nhất yêu cầu đổi mới hiện nay.
- Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Xếp loại Tốt: 02/02 đ/c đạt 100 %; Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học: Xếp loại Tốt: 20/28 đ/c đạt 71%; Xếp loại Khá: 8/28 đ/c đạt 29%.

### **3. Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số, giáo dục kỹ năng số.**

- 100% CB,GV,NV thực hiện tốt, có hiệu quả các phần mềm đã được trang bị trong quản lý và giảng dạy, sử dụng ổn định các phần mềm, tài khoản, mã định danh của GV, HS trong dạy học trực tuyến.
- Thiết kế cổng thông tin điện tử (trang website) đảm bảo tính khoa học; thường xuyên; nội dung phong phú, chất lượng.
- Thực hiện quản lý hồ sơ điện tử, học bạ số;
- 100% phòng học, phòng chức năng được trang bị tivi và máy tính kết nối mạng.
- Xây dựng thư viện số, kho học liệu nội dung phong phú, chất lượng, nâng cao hiệu quả hoạt động dạy và học.
- 100% BGH thực hiện quản lý, GV,NV thực hiện hồ sơ chuyên môn điện tử; sổ điểm, học bạ số, sổ liên lạc điện tử trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT Hải Phòng đúng Quy chế; ký số; giao nhận văn bản điện tử.
- 100% GVCN lớp tích hợp chương trình công dân số vào các bài dạy.

### **4. Công tác kiểm định chất lượng - Xây dựng CSVC, trang thiết bị dạy học, xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia**

- Đảm bảo CSVC, trang thiết bị cho 100% học sinh học 2 buổi/ngày.
- Đảm bảo điều kiện đáp ứng 20-25% học sinh tham gia ăn bán trú.
- 100% các bộ phận cá nhân của trường thực hiện tốt công tác cải tiến chất lượng theo lộ trình.
- 100% các phòng học bộ môn, phòng chức năng được trang bị đầy đủ bàn ghế chuẩn.
- Trường có cảnh quan môi trường: Xanh - Sạch - An toàn - Thân thiện.

- Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT- BGDĐT ngày 22/8/2018.

- Tiếp tục duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1, phấn đấu trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

### **5. Công tác phổ cập giáo dục**

- Huy động 100% học sinh 6 tuổi vào học lớp 1; Duy trì sĩ số, không có học sinh bỏ học, tích cực vận động trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Điều tra, cập nhật số liệu trên hệ thống kịp thời, chính xác. Hồ sơ phổ cập đầy đủ, chính xác, sắp xếp khoa học.

- Cùng cố duy trì vững chắc chất lượng Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

### **6. Các hoạt động khác**

- Công tác đội xếp loại tốt trở lên; tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa... do các cấp tổ chức và phát động.

### **7. Công tác phát triển đảng, các cuộc vận động và phong trào thi đua**

- Chuyển đảng chính thức cho 02 đồng chí Đảng viên dự bị. Kết nạp Đảng cho 01 đồng chí.

- Không có giáo viên vi phạm quy định về dạy thêm.

- Không có cán bộ, GV, NV và học sinh vi phạm chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước, tệ nạn xã hội cũng như các quy định của ngành.

- Không có cán bộ, giáo viên vi phạm đạo đức Nhà giáo.

- Cán bộ giáo viên hưởng ứng và thực hiện tốt các phong trào thi đua.

#### **7.1. Thành tích cá nhân**

- Giáo viên đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp thành phố: 01 đ/c.

- 10 - 12 đ/c đạt sáng kiến cấp xã.

- Có 4-5 đồng chí đạt danh hiệu CSTĐ cấp CS.

- Có từ 01-02 đồng chí được Chủ tịch UBND xã tặng Giấy khen.

- Có từ 01-02 đồng chí được chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen.

#### **7.2. Kết quả tập thể.**

- Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Trường đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc.

- Liên Đội: Liên đội xuất sắc cấp Thành phố.

## **II. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể**

## **1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.**

### ***1.1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học***

Thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục tiểu học theo Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng:

- Ngày tựu trường: Bắt đầu từ ngày 25/8/2025 đối với lớp 1. Bắt đầu từ 29/8/2025 đối với các lớp 2, 3, 4, 5.
- Ngày khai giảng: 05/9/2025.
- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 09/01/2026.
- Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026.
- Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 30/5/2026.
- Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 trước ngày 31/7/2026.
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026

### ***1.2. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học***

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, CBGVNV; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, xây dựng kế hoạch đề xuất thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

### ***1.3. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, kế hoạch giáo dục***

#### ***1.3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học***

Các khối lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học của Bộ, Sở GDĐT ban hành; Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của

chương trình.

### *1.3.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông*

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, Tiếng Anh là ngoại ngữ 1, môn học tự chọn lớp 1,2 (Tiếng Anh) theo quy định của CTGDPT 2018; tích cực tổ chức các hoạt động củng cố, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Các tổ chuyên môn chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày bố trí không quá 7 tiết/ngày, 35 phút/tiết, tối thiểu 9 buổi, 32 tiết/ tuần. Sắp xếp thời khóa biểu đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp tâm sinh lý học sinh. Lưu ý đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học (tự học có hướng dẫn của giáo viên, học tập theo nhóm, học trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ, ...), nội dung cụ thể từng buổi thực hiện như sau:

+ Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CTGDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

+ Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

*\*/ Sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương*

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT, sử dụng sách giáo khoa trong danh mục đề xuất, lựa chọn SGK sử dụng cho năm học 2025-2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 63/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sử dụng sách giáo khoa, sách tham khảo trong các cơ giáo dục phổ thông.

Sử dụng có hiệu quả nguồn sách giáo khoa trong thư viện nhà trường, xây dựng và thực hiện kế hoạch bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo vào thư viện nhà trường phục vụ nhu cầu mượn-đọc của giáo viên và học sinh.

Các tổ trưởng chuyên môn hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp. Đối với môn học Lịch sử và Địa lý lớp 4, lớp 5, giáo viên chủ động điều chỉnh những ngữ liệu liên quan đến địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp cho đến khi Bộ GDĐT hoàn thiện các bước chỉnh sửa chương trình môn học làm căn cứ để thực hiện điều chỉnh sách giáo khoa.

***1.4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ 1, môn Tin học và các hoạt động liên kết dạy học***

***1.4.1. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1***

- *Đối với lớp 1, 2:* Tổ chức dạy tiếng Anh tự chọn (thuộc bộ sách Tiếng Anh I- Learn Smart Start) 2 tiết/tuần, thực hiện công văn số 681/BGDĐT-GDTH của BGDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo chương trình CT GDPT 2018; đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 theo CT GDPT 2018.

- *Đối với lớp 3,4,5:* tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018;

- Tiếp tục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; dạy học Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài, dạy học Tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

- Sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh, bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của đơn vị, nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

#### ***1.4.2. Tổ chức dạy học môn Tin học***

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tích cực đề xuất với các cấp đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

#### ***1.5. Thực hiện nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018***

Căn cứ Khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương đã được BGDĐT phê duyệt, chỉ đạo các khối, tổ CM điều chỉnh, xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch dạy học các môn học và HĐGD theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT một cách linh hoạt theo đặc điểm văn hóa – xã hội – địa lý của đơn vị hành chính mới sau sáp nhập phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử - Địa lí lớp 4 với hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương”. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 4 tiết học tương đương với 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4. Ngoài ra căn cứ vào chương trình các môn học, giáo viên có thể tích hợp các nội dung kiến thức địa phương một cách linh hoạt, phù hợp.

Kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

#### ***1.6. Thực hiện giáo dục Stem***

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, các tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt bài học STEM. Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và làm quen với nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

- Đề xuất với các cấp bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định của Bộ GD&ĐT.

### ***1.7. Thực hiện chương trình liên kết Kỹ năng sống, tiếng Anh có yếu tố nước ngoài, các hoạt động ngoài giờ chính thức***

Liên kết với Trung tâm kỹ năng sống Smail triển khai giáo dục kỹ năng sống cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5, thời lượng 02 tiết/tuần (trên tinh thần tự nguyện của CMHS). Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Liên kết với Trung tâm ngoại ngữ Đặng Tuấn triển khai dạy tiếng Anh có yếu tố nước ngoài cho học sinh từ lớp 1 đến lớp 5, thời lượng 01 tiết/tuần (trên tinh thần tự nguyện của CMHS).

- Quản lý học sinh ngoài giờ chính thức: căn cứ vào thực tế nhu cầu của CMHS, giáo viên đề tổ chức (thời gian quản lý không quá 5 giờ/tuần). Việc QLHS ngoài giờ chính thức phải đảm bảo theo quy định.

### ***1.8. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số***

#### ***1.8.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học***

100% giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho HS, hướng HS phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng HS; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ HS chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Nhà trường tiếp tục bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất

lượng dạy học.

### *1.8.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của HS. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của HS.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm,...; tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các tổ xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan.

### *1.8.3. Thực hiện giáo dục kỹ năng sống, triển khai học bạ số*

#### *a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục*

Tham mưu với UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số,

hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân cấp tiểu học nói riêng và trong toàn ngành nói chung.

Tập trung tham mưu đề tăng cường đầu tư CSVC, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho GV và HS. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”..

*b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục*

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành GD.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

**2. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chất lượng, chuẩn hóa, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.**

### **2.1. Công tác bồi dưỡng đội ngũ**

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tư tưởng, chính trị, chính sách pháp luật, đạo đức đội ngũ nhà giáo: Coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm, trách nhiệm nghề nghiệp;

- Bồi dưỡng đạo đức nhà giáo theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về

đạo đức nhà giáo, xây dựng và bồi dưỡng quy tắc ứng xử theo Thông qua số 06/2019/TT- BGDĐT.

- Kiên quyết ngăn ngừa và đấu tranh với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo; 100% giáo viên kí cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo. Thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

- BGH tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tuyên truyền pháp luật trong nhà trường, Luật Giáo dục, Luật Viên chức, Luật Lao động, Luật Bảo hiểm, Luật Nhà Giáo, Nghị quyết 71 của Bộ chính trị,... các quy định về dạy thêm, học thêm.

- Các tổ khối tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học tại Công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp Tiểu học.

- Động viên, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ đào tạo trên chuẩn, phấn đấu 100% giáo viên của trường đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 và 10- 15% đạt trình độ trên chuẩn. Cán bộ giáo viên hoàn thành nội dung bồi dưỡng trực tuyến trên hệ thống LMS;

## ***2.2. Phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục Tiểu học.***

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, đề xuất với các phòng ban chức năng để đảm bảo đủ số lượng giáo viên, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, có đủ nhân lực triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện phân công lao động hợp lý.

- BGH tích cực tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế để huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong các nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống; tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp trên Temis, đánh giá viên chức theo quy định của Bộ Nội vụ; trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

- Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học cho đội ngũ cán bộ trưởng, giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học;
- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

**3. Thực hiện tốt công tác xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường, duy trì kết quả phổ cập GDTH. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện tốt công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng.**

### ***3.1. Thực hiện công tác quy hoạch phát triển nhà trường***

BGH nhà trường tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch và phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030 đảm bảo tính chiến lược, tính khoa học và tính thẩm mỹ, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục: Cụ thể tham mưu đề xuất lộ trình xây dựng các phòng chức năng còn thiếu, phòng ăn ngủ bán trú cho học sinh.

### ***3.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục***

#### ***a. Thực hiện tốt công tác PCGD***

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Thực hiện tốt ngày chuẩn bị cho trẻ đến trường (01/01 hàng năm), xây dựng kế hoạch lớp - học sinh trình UBND xã phê duyệt. Dữ liệu điều tra trẻ trong độ tuổi chiết xuất từ phần mềm phổ cập đảm bảo chính xác.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo PCGD, xóa mù chữ sau khi sáp nhập; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng PCGD tiểu học.

Tích cực tham mưu với địa phương về công tác phổ cập, kết hợp với trạm y tế, công an xã, các thôn để thực hiện tốt công tác phổ cập.

Quản lý tốt học sinh chuyên đi chuyển đến.

Tất cả cán bộ giáo viên, nhân viên cùng thực hiện công tác phổ cập, 01 đồng chí trong BGH phụ trách công tác phổ cập, BGH phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Tiếp tục thực hiện các biện pháp đồng bộ nhằm duy trì chất lượng phổ cập Tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ chữ mức độ 2.

#### ***b. Thực hiện giáo dục hòa nhập với trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó***

*khăn trên địa bàn.*

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo các văn bản chỉ đạo; Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, được hòa nhập. Đánh giá học sinh căn cứ quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

Nhà trường tiếp tục tham mưu đề xuất để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

Giao nhiệm vụ cụ thể cho GVCN giáo dục hoà nhập cho trẻ khuyết tật.

Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, các cô giáo chủ nhiệm cần tìm hiểu kỹ hoàn cảnh của các em, nhà trường phối hợp với các tổ chức, mạnh thường quân để có nhiều hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

### ***3.3. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018***

- Rà soát cơ sở vật chất theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp và Thông tư 23/2024 của BGD&ĐT để tham mưu, đề xuất xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất đảm bảo an toàn, chuẩn hoá, hiện đại hoá.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, lựa chọn các thiết bị cơ bản tối thiểu. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; giáo viên sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tài trợ, xã hội hoá giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ cho thư viện.

- Xây dựng thư viện số phong phú chất lượng.

### ***3.4. Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.***

Thực hiện rà soát các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và trường

chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT- BGDĐT, thường xuyên bổ sung các điều kiện, nâng cao chất lượng dạy và học; có kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng, khắc phục điểm yếu theo lộ trình đã xây dựng.

#### **4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường**

##### ***4.1. Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh...***

Giáo dục cho học sinh có đạo đức, lối sống lành mạnh, rèn kỹ năng sống cho học sinh qua các môn học và các hoạt động giáo dục giúp các em tự tin trong giao tiếp và ứng xử, kỹ năng hợp tác, giải quyết vấn đề...

Giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo ATGT, ATTP, PCCC, phòng chống tai nạn thương tích

Tiếp tục bồi dưỡng cho các em học sinh tình yêu quê hương đất nước, tình cảm yêu gia đình bạn bè, lòng tự hào dân tộc.

Giáo viên chủ nhiệm lớp, GVBM, GV-TPT hướng dẫn học sinh thực hiện tốt nề nếp trong và ngoài lớp, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, tổ chức nghiêm túc và có hiệu quả các buổi sinh hoạt chào cờ, sinh hoạt lớp.

Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục theo từng chủ điểm của tháng với các nội dung hình thức đa dạng, phong phú.

Phối hợp tốt với PHHS và các ban ngành đoàn thể của địa phương để giáo dục đạo đức và rèn kỹ năng sống cho học sinh.

##### ***4.2. Giữ vững và nâng cao kết quả giáo dục***

Chất lượng giáo dục toàn diện của HS là một tiêu chí thi đua quan trọng bậc nhất để đánh giá GV, nhà trường sẽ động viên khen thưởng kịp thời giáo viên có biện pháp tốt để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Thực hiện giao khoán chất lượng cho giáo viên căn cứ vào chất lượng của năm học trước, bàn giao cho giáo viên chất lượng cụ thể của từng em học sinh, từng lớp.

GVCN thực hiện tốt việc phối kết hợp với PHHS để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho các em học sinh.

Làm tốt công tác khuyến học khuyến tài, tìm nhiều nguồn học bổng cho học sinh đặc biệt là học sinh nghèo.

##### ***4.3. Phong trào giữ vở sạch viết chữ đẹp***

Giáo viên hướng dẫn học sinh viết chữ rõ ràng, đúng mẫu, đúng chính tả, viết đẹp, tốc độ viết phù hợp với yêu cầu của từng lớp học.

#### **4.4. Công tác Đội và phòng trào thiếu nhi, tổ chức các hoạt động tập thể, giáo dục ngoài giờ chính thức**

Công tác Đội và Sao nhi đồng hoạt động có hiệu quả.

Phát huy vai trò của ban chỉ huy liên đội

Nhà trường giao cho chi đoàn giáo viên, GV TPT Đội lên kế hoạch hoạt động Đội và sao nhi đồng một cách cụ thể và chi tiết theo tháng, theo tuần.

Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt Sao nhi đồng. Tổ chức các hoạt động Sao nhi đồng theo chủ đề, chủ điểm trong năm học. Nâng cao chất lượng hoạt động của Sao tự quản trong học tập, vui chơi, sinh hoạt.

#### **4.5. Công tác giáo dục thể chất, công tác y tế học đường**

Học sinh khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, tự tin, được khám sức khoẻ định kì và có sổ theo dõi sức khỏe.

100% học sinh tham gia BHYT

Thực hiện tốt các biện pháp tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đặc biệt là dịch sốt xuất huyết.

Thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, phối hợp với trạm y tế xây dựng quy chế phối hợp để thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc chương trình thể dục chính khóa, tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.

Trường học, lớp học luôn đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, thoáng mát.

#### **4.6. Tổ chức công tác bán trú**

Tiếp tục tuyên truyền với CMHS về lợi ích của công tác bán trú, phấn đấu đạt 20-25%% tỉ lệ HS tham gia ăn bán trú.

Nhà trường lựa chọn đơn vị liên kết cung cấp suất ăn bán trú trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của cha mẹ học sinh, đảm bảo đúng hướng dẫn của các ban ngành, cơ quan quản lý cấp trên, bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh, thực hiện các khoản thu theo Nghị Quyết HĐND thành phố.

### **5. Xây dựng nề nếp kỉ cương, đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học**

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho học sinh theo: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục.

BGH nhà trường rà soát điều kiện an toàn về CSVC trong nhà trường có

biện pháp khắc phục sửa chữa, trình cấp trên khi cần sửa chữa lớn, cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường rà soát thường xuyên CSVC của lớp học, phòng làm việc kịp thời báo cáo BGH những hiện tượng bất thường, ảnh hưởng đến sự an toàn của HS, GV, NV, đảm bảo không có tai nạn xảy ra trong trường học.

Cán bộ GV, NV thực hiện nghiêm túc quy chế cơ quan. Giáo viên thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong trường học.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của nhân viên bảo vệ trong việc đảm bảo an toàn tài sản của nhà trường, của GV, của HS.

Thực hiện tốt việc phòng chống cháy nổ, ATGT: phối hợp với lực lượng chức năng tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ GV, NV, HS về PCCC, ATGT.

Triển khai, thực hiện phong trào thiếu niên nhi đồng thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

GV-TPT Đội lên kế hoạch cụ thể đánh giá nề nếp học sinh bằng các tiêu chí mã hoá bằng điểm số; thông báo kết quả thi đua các lớp từng tháng, từng tuần; GVCN và GV bộ môn hướng dẫn học sinh thực hiện nghiêm túc nội quy của trường của lớp.

Thực hiện nghiêm túc chế độ trực ban: trực ban giám hiệu, trực của tổ văn phòng; trực của GV; trực học sinh, đánh giá nề nếp của cán bộ quản lý, GV học sinh một cách chuẩn xác, khách quan.

## **6. Tiếp tục thực hiện quản lý toàn diện nhà trường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, quản trị trường học.**

Tiếp tục quản lý toàn diện: khoa học, đổi mới, sáng tạo, sâu sát, đúng nguyên tắc, đúng pháp luật và các quy định của ngành: Đẩy mạnh vai trò trách nhiệm của tổ trưởng tổ phó các tổ, đẩy mạnh vai trò quản lý của giáo viên, nhân viên với học sinh:

- *Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình và kế hoạch thời gian năm học.*

- *Chỉ đạo sử dụng hiệu quả sách, thiết bị dạy học, CSVC nhà trường.*

+ Ban Giám hiệu, giáo viên có trách nhiệm cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về sách giáo khoa sử dụng tại đơn vị để phụ huynh học sinh biết thực hiện mua sắm.

+ Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó nghiêm cấm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

+ Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất phòng học, phòng chức năng sẵn có, đảm bảo khai thác triệt để CSVC nhà trường.

+ Sử dụng tiết kiệm hiệu quả, tránh lãng phí nguồn điện, nguồn nước.

+ Bàn giao CSVC đầu năm cho các GVCN, GV bộ môn, GV chịu trách nhiệm trong việc giữ gìn và bảo vệ của công, giáo dục HS có ý thức giữ gìn và bảo vệ của công

+ Tổ chức kiểm kê tài sản hàng năm theo đúng quy định.

+ Tất cả CB, GV, NV và học sinh toàn trường thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý và sử dụng tài sản công

*- Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính.*

+ Thực hiện các khoản thu đầu năm học, quản lý tài chính, quy định công khai đối với các cơ sở giáo dục theo các văn bản hướng dẫn (Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017; Thông tư số 97/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính, Nghị quyết 02-NQ/HĐND ngày 20/7/2022; Nghị Quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, Công văn số 6126/SGDĐT- KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026....các văn bản của của các cấp...

+ Sử dụng phần mềm thu không dùng tiền mặt;

+ Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT Quy định công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

*- Thực hiện tốt quản lý nhân sự.*

+ Thực hiện sắp xếp phân công lao động CBGV, nhân viên theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc các chế độ theo quy định cho CBGV, NV. Thực hiện việc đánh giá xếp loại viên chức và người lao động theo đúng quy định.

*- Thực hiện tốt quản lý hành chính.*

+ Tăng cường quản lý hành chính, cập nhật thông tin kịp thời, thực hiện tốt việc báo cáo đột xuất, định kỳ đúng hạn, các văn bản đảm bảo tính pháp lý và đúng thể thức.

*- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ, công tác thi đua và quy chế dân chủ trong trường học.*

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, đảm bảo sự tham gia của nhiều thành phần: cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội.

*- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, trong kiểm tra giám sát, trong quản trị nhà trường*

## **7. Tăng cường chuyển đổi số và đẩy mạnh truyền thông trong quản lý, dạy học.**

- Cán bộ quản lý, GV, NV sử dụng có hiệu quả các phần mềm đã được trang bị

- Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền những kết quả đạt được của nhà trường để PHHS, nhân dân xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận; phối hợp chặt chẽ với Trung tâm sự nghiệp công của xã kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận. Chỉ đạo các tổ, đội ngũ giáo viên, chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường, lớp; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Cân đối ngân sách và huy động tài trợ tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số theo kế hoạch. Chú trọng nâng cấp, mua sắm các thiết bị hiện đại, xây dựng phòng học thông minh, thư viện số.

- Trường tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT.

## **8. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, làm tốt công tác thi đua khen thưởng.**

- CB, GV, NV và các em học sinh thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

- Tích cực hưởng ứng và thực hiện các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, từ thiện, nhân đạo,...

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, xác định rõ: Công tác thi đua là đòn bẩy, là động lực thúc đẩy các hoạt động của nhà trường.

- Đánh giá thi đua công bằng, công khai và khách quan.

- Hội đồng thi đua của nhà trường xây dựng các tiêu chí thi đua bám sát các tiêu chí thi đua của các cấp mã hoá bằng điểm số, đánh giá công bằng công khai, khách quan đúng người đúng việc, đảm bảo đúng quy trình.

- Tổ chức tốt các đợt thi đua; mỗi đợt thi đua có tiêu chí đánh giá, mã hoá bằng điểm số, công khai trong hội đồng nhà trường; tổ chức phát động; sơ kết, tổng kết từng đợt thi đua.

- Chú trọng khâu động viên, khen thưởng những cá nhân có thành tích xuất sắc.

- Bố trí sắp xếp kinh phí khen thưởng cho cán bộ GV, NV.

- Kiên quyết xử lý những vi phạm quy chế chuyên môn, kỷ luật lao động, vi phạm đạo đức nhà giáo (nếu có) để đảm bảo tốt nề nếp kỷ cương.

### **9. Công tác thông tin báo cáo**

- CB, GV, NV Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cập nhật, lưu giữ, bảo quản số liệu.

- CB, GV, NV Cập nhật kịp thời, chính xác số liệu trên các phần mềm quản lí, cơ sở dữ liệu ngành, temis, LMS...

- Việc cập nhật thông tin báo cáo của CB, GV, NV là một tiêu chí để đánh giá thi đua. Thông tin báo cáo phải đảm bảo các yêu cầu:

+ Đúng thời gian theo quy định.

+ Đủ nội dung, đúng cấu trúc.

+ Thông tin chính xác, cập nhật kịp thời, số liệu rõ ràng.

## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban giám hiệu**

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, báo cáo Phòng VHXH phường trước khi tổ chức Hội nghị CBCC.

Quản triệt kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tổ chức hội nghị cấp tổ để thảo luận dự thảo kế hoạch.

Triển khai kế hoạch tới toàn trường.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, bộ phận và toàn thể CB, GV, NV.

### **2. Các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

Có trách nhiệm phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch năm học hiệu quả.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức, các đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện nhiệm vụ năm học theo đúng kế hoạch.

Có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng đề nghị hiệu trưởng giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện để mọi người yên tâm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ năm học.

Cùng hiệu trưởng xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học nhằm giữ vững nề nếp kỉ cương nhà trường.

Các tổ trưởng có trách nhiệm tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng hoàn thành kế hoạch nhằm chỉ đạo hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn và chỉ đạo tổ viên thực hiện kế hoạch theo tuần, tháng, năm một cách có hiệu quả.

Xây dựng kỉ cương nền nếp cho tất cả các hoạt động của tổ ngay từ đầu năm học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, kế hoạch chuyên đề ngay từ đầu năm học. Kế hoạch phải được bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của năm học và được thực hiện theo đúng quy định của ngành.

### **3. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện kế hoạch năm học. Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường, các tổ chức, cá nhân xây dựng kế hoạch có tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần báo cáo kịp thời với Ban giám hiệu để được hỗ trợ, bổ sung kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Ngũ Phúc. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND xã (để b/c);
- BGH, TCM, GBGVNV (để t/h);
- Lưu: VT.

